

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2023/HNGĐ - ST**
Ngày: 26/4/2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phan Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Sỹ Hùng

2. Ông Nguyễn Huy Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị An – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 47/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST -HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 198.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Lung Th, xã Nghĩa Li, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Xóm Đồng B, xã Kim Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
(có mặt)

- Bị đơn: Anh Trương Văn H, sinh năm 198.

Địa chỉ: Xóm Lung Th, xã Nghĩa , huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 22 tháng 9 năm 2022 và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trương Văn H có đăng ký kết hôn vào ngày 10 tháng 5 năm 2012 tại UBND xã Kim Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình sống chung với nhau được 10 năm, sau đó anh H đi làm ăn thì không liên lạc về cho chị Th, mà chỉ gọi điện về cho mẹ anh H. Chị Th tìm hiểu thì biết anh H đã có người phụ nữ khác ở trong miền Nam. Nhận thấy thời gian ly thân đã quá lâu, tình cảm

vợ chồng thật sự không còn nữa nên chị Th đề nghị được giải quyết ly hôn với anh Trương Văn H.

Về con chung: Chị Thìn và anh H có 02 con chung là Trương Văn H sinh ngày 14/5/2012, Trương Thị Phương U sinh ngày 31/7/2019. Hiện anh H không còn quan tâm đến vợ con nữa nên chị Th có nguyện vọng được nuôi hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: chị Thìn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trương Văn H: Quá trình nộp hồ sơ tại Tòa án, chị Th đã gửi cho anh H đơn xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Tòa án cũng đã tổng đạt các văn bản theo quy định của pháp luật cho anh H nhưng anh H không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Vì vậy Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vắng mặt anh H.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với các đương sự thì nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật, bị đơn đã không chấp hành quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng quy định của pháp luật về sự vắng mặt của đương sự để giải quyết vụ án. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Trương Văn H. Về con cái: Đề nghị giao cho chị Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Trương Văn H sinh ngày 14/5/2012, Trương Thị Phương U sinh ngày 31/7/2019. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị Th không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí, buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn có thẩm quyền giải quyết yêu cầu ly hôn của Chị Nguyễn Thị Th.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Trương Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 – Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa Chị Nguyễn Thị Th và anh Trương Văn H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Quá trình sống chung với nhau được 10 năm, sau đó anh H đi làm ăn thì không liên lạc về cho chị Th, mà chỉ gọi điện về cho mẹ anh H. Chị Th tìm hiểu thì biết anh H đã có người phụ nữ khác ở trong miền Nam. Xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận yêu cầu của Chị Nguyễn Thị Th là được ly hôn với anh Trương Văn H.

[4] Về nuôi con chung: Chị Th và anh H có Trương Văn H sinh ngày 14/5/2012, Trương Thị Phương U sinh ngày 31/7/2019. Xét thấy quá trình ly thân đến nay thì anh H không quan tâm, chu cấp cho con, do vậy để đảm bảo được các điều kiện chăm sóc tốt nhất cho con chung nên giao cho chị Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H và cháu U là hợp lý. Về cấp dưỡng nuôi con chung thì tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị Th không yêu cầu.

[5] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, điều 35, khoản 4 Điều 147, các Điều 266, 271, 273, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51, điều 56, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 và điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của Chị Nguyễn Thị Th là cho chị Thìn được ly hôn với anh Trương Văn H.

2. Về con chung: Giao hai con chung Trương Văn H sinh ngày 14/5/2012, Trương Thị Phương U sinh ngày 31/7/2019 cho chị Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đã đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị Th không yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Thìn đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0006013 ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Các đương sự;
- UBND xã Kim Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
(Nơi thực hiện ĐKKH);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Quang Sơn